

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TRUYỀN THÔNG QUẢNG CÁO THIÊN THANH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TRUYỀN THÔNG QUẢNG CÁO THIÊN THANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THIEN THANH ADVERTISING COMMUNICATION SERVICES COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110134479

3. Ngày thành lập: 29/09/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số A38, ô số 10, khu A, khu đô thị mới Geleximco, Xã An Khánh, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0878436484

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa Môi giới mua bán hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
2.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: - Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác - Bán buôn hoa và cây - Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản - Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa)	4620
3.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
4.	Bán buôn thực phẩm	4632
5.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: - Bán buôn đồ uống không có cồn - Bán buôn bia - Bán buôn rượu	4633
6.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
7.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659

9.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Loại trừ hoạt động đấu giá và hoạt động nhà nước cấm)	4669
10.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
11.	Trồng cây hàng năm khác	0119
12.	Trồng cây ăn quả	0121
13.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
14.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
15.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
16.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
17.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo)	8230
18.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu những mặt hàng công ty kinh doanh	8299
19.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
20.	Lập trình máy vi tính	6201
21.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
22.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
23.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
24.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
25.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6399
26.	Quảng cáo (Trừ loại nhà nước cấm)	7310(Chính)
27.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Trừ hoạt động thám tử)	7320
28.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
29.	Hoạt động nhiếp ảnh (trừ - Hoạt động của phóng viên ảnh)	7420
30.	Bán buôn tổng hợp (Trừ hoạt động nhà nước cấm và hoạt động đấu giá)	4690
31.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ lương thực, thực phẩm chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp - Mua bán sản phẩm thuốc lá	4711
32.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
33.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
34.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722

35.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ không chứa cồn - Bán lẻ nước khoáng thiên nhiên hoặc nước tinh khiết đóng chai khác. - Bán lẻ bia - Bán lẻ rượu	4723
36.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
37.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
38.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
39.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
40.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
41.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
42.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
43.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
44.	Sản xuất đường	1072
45.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
46.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
47.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
48.	Sản xuất chè	1076
49.	Sản xuất cà phê	1077
50.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
51.	In ấn (Trừ loại Nhà nước cấm)	1811
52.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
53.	Sao chép bản ghi các loại	1820
54.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
55.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
56.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
57.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ (Trừ thuốc lá)	4781
58.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ đấu giá)	4791
59.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ đấu giá)	4799
60.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
61.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
62.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
63.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630

64.	Xuất bản phần mềm (Trừ hoạt động xuất bản phẩm)	5820
65.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Sản xuất phim (Trừ hoạt động liên kết sản xuất chương trình đối với các chương trình phát thanh, truyền hình thời sự - chính trị)	5911
66.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Phát hành phim (Trừ hoạt động phát hành chương trình truyền hình)	5913
67.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
68.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
69.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ phần mềm ngay trang dùng để ghi âm, ghi hình, định vị)	4741
70.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: TRẦN THỊ THU

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 20/08/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 034194001033

Ngày cấp: 22/07/2015

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư

Địa chỉ thường trú: Đội 5, Xã Đông Á, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Đội 5, Xã Đông Á, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN THỊ THU

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 20/08/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 034194001033

Ngày cấp: 22/07/2015

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư

Địa chỉ thường trú: *Đội 5, Xã Đông Á, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Đội 5, Xã Đông Á, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội